

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 89/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1987.
- Chị Lê Thị T1, sinh năm 1988.

Đều ĐKKHKT và chỗ ở tại: Tổ 24, khu 4, phường H, thành phố H1, tỉnh Quảng Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị T1 xác nhận tình cảm không còn, đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự lập ngày 21 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị T1 có 02 (hai) con chung là Nguyễn Thảo N, sinh ngày 13/02/2013 và Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 04/10/2019. Nay ly hôn, Nguyễn Đình T và chị Lê Thị T1 thống nhất thỏa thuận: Anh T trực tiếp trông nom chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thảo N đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); Chị T1 trực tiếp trông nom chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tuệ L đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T và chị T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T và chị T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình T tự nguyện nộp cả số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003680 ngày 02/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Anh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Hạ Long;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Đ, huyện T2, tỉnh Hải Dương);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Phạm Thị Cúc**